

Số: 141 /KH-UBND

Bình Định, ngày 30 tháng 7 năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**Phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2025 tỉnh Bình Định**

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Văn bản số 4876/BKHĐT-KTHT ngày 24/6/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2025, trên cơ sở tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế tập thể 06 tháng đầu năm và ước thực hiện cả năm 2024, UBND tỉnh Bình Định xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2025 trên địa bàn tỉnh như sau:

**Phần thứ nhất**

**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ,  
HỢP TÁC XÃ NĂM 2024**

**I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ  
NĂM 2024**

**1. Đánh giá dựa trên các chỉ tiêu về hoạt động sản xuất, kinh doanh của  
hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã**

a) Về số lượng, doanh thu và thu nhập của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác (HTX, LH HTX, THT)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2023	06 tháng đầu năm 2024	Ước cả năm 2024	Tăng (+) cả năm	Giảm (-) cả năm
1	Tổng số HTX	HTX	257	268	276	+19	
2	HTX thành lập mới	HTX	11	11	21		
3	HTX giải thể	HTX	5	0	2		
4	Doanh thu b/q của HTX	Triệu đồng	3.360	1.650	3.400	+ 40	
5	Doanh thu đối với thành viên	Triệu đồng	2.182	1.065	2.235		
6	Doanh thu ngoài thành viên	Triệu đồng	1.076	587	1.217		

7	Lợi nhuận b/q	Triệu đồng	153	80,6	168	+15	
8	Tỷ suất lợi nhuận	%	8,8		9,5	+07	

**- Đánh giá các chỉ tiêu:**

+ Tổng số HTX 6 tháng đầu năm: 268 HTX, tăng 11 HTX so với cuối năm 2023.

+ Trong đó HTX giải thể: Không có.

+ Thành lập mới 11 HTX.

+ Doanh thu bình quân của 1 HTX năm 2024 tăng 40 triệu đồng so với cùng thời điểm năm 2023, một số HTX mới thành lập bước đầu hoạt động có hiệu quả.

+ Lợi nhuận bình quân của 1 HTX tăng 15,0 triệu đồng so với cùng thời điểm năm 2023 vì một số HTX có sản phẩm mới đã được tiêu thụ mạnh.

+ Tỷ suất lợi nhuận tăng 0,7% so với 2023.

**b) Về thành viên, lao động của HTX, LH HTX, THT**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2023	6 tháng đầu năm 2024	Ước cả năm 2024	Tăng (+) cả năm	Giảm (-) cả năm
1	Tổng số thành viên HTX	Người	276.739	277.723	277.348	+609	
2	Thành viên mới	Người	2.879	2.429	3.141	+262	
3	Thành viên ra khỏi HTX	Người	2.095	1.924	2.532	+437	
4	Tổng số LĐ thường xuyên trong HTX	Người	3.079	3.124	3.216	+137	
5	LĐ là thành viên HTX	Người	2.913	2.936	3.092	+179	
6	Thu nhập b/q của 1 LĐ/tháng	Triệu đồng	3,9	4,0	4,2	+0,3	

**- Đánh giá các chỉ tiêu:**

+ Tổng số thành viên HTX ước đến cuối năm 2024 là 277.348 thành viên, tăng 609 thành viên so với cuối năm 2023.

*Trong đó:*

Thành viên mới: 3.141 thành viên chủ yếu là thành lập mới HTX và thành viên mới của Quỹ TDND.

Thành viên ra khỏi HTX: 2.532 thành viên do giải thể 02 HTX và các thành viên xin ra khỏi HTX.

+ Tổng số lao động thường xuyên trong HTX ước đến cuối năm 2024 là 3.216 lao động, tăng 137 lao động vì các HTX mới thành lập và các HTX thu hút thêm lao động.

+ Thu nhập bình quân của một lao động ước đến cuối năm 2023 là 4,2 triệu đồng, tăng 0,3 triệu đồng so với cuối năm 2023 (chủ yếu tăng ở khối Quỹ TDND và TTCN).

*c) Về trình độ cán bộ quản lý HTX, liên hiệp HTX, tổ hợp tác*

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2023	06 tháng đầu năm 2024	Ước cả năm 2024	Tăng (+) cả năm	Giảm (-) cả năm
1	Tổng số cán bộ quản lý HTX	Người	1.714	1.614	1.641	-73	
2	Tổng số cán bộ quản lý có trình độ sơ cấp, trung cấp	Người	839	855	856	+17	
3	Tổng số cán bộ quản lý có trình độ cao đẳng, đại học	Người	534	536	552	+18	

**- Đánh giá các chỉ tiêu:**

+ Tổng số cán bộ quản lý ước đến cuối năm 2024 là 1.641 người, giảm 73 người so với cuối năm 2023 do một số HTX thực hiện theo mô hình Chủ nhiệm HTX kiêm Giám đốc HTX.

+ Tổng số cán bộ quản lý có trình độ sơ cấp, trung cấp ước đến cuối năm 2024 là 856 người, tăng 17 người so với cuối năm 2023 do thành lập mới và các HTX từng bước trẻ hóa đội ngũ quản lý và nâng cao năng lực của cán bộ.

+ Tổng số cán bộ quản lý có trình độ cao đẳng, đại học ước đến cuối năm 2024 là 552 người, tăng 18 người so với cuối năm 2023 nhằm đáp ứng tốt công việc của đơn vị trong thời kỳ đổi mới.

**2. Đánh giá theo lĩnh vực**

*a) Hợp tác xã nông nghiệp*

Đến 30/6/2024, toàn tỉnh có 193 HTX nông nghiệp (gồm: 70 HTX trồng trọt, 06 HTX chăn nuôi, 06 HTX thủy sản, 03 HTX lâm nghiệp, 99 HTX tổng hợp và 09 HTX ngừng hoạt động) với tổng số thành viên HTX khoảng 184.741 thành viên, tổng số lao động thường xuyên làm việc trong HTX khoảng 1.315 người.

Tỷ lệ HTX nông nghiệp hoạt động hiệu quả (xếp loại Tốt, khá) năm 2023 theo Thông tư 01/2020/TT-BKHĐT về hướng dẫn phân loại và đánh giá HTX là 66/175 HTX đang hoạt động, đạt tỷ lệ 36,1% (giảm 3,5% so với cùng kỳ, cao hơn 1,1% so với kế hoạch ngành nông nghiệp)

Ước đến 31/12/2024, toàn tỉnh có 198 HTX nông nghiệp (cả năm có 15 HTX nông nghiệp thành lập mới); tổng số thành viên khoảng 184.762 thành viên (trong đó: 44 thành viên mới); số lao động thường xuyên làm việc trong HTX là 1.413 người, trong đó lao động đồng thời là thành viên HTX khoảng 1.290 người; tổng số cán bộ quản lý HTX khoảng 793 người (trong đó: 398 người đạt trình độ sơ cấp, trung cấp và 171 người đạt trình độ cao đẳng, đại học). Doanh thu bình quân của HTX năm 2024 ước đạt 2.459 triệu đồng/HTX; lãi bình quân của HTX ước đạt 53,2 triệu đồng/HTX; thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong HTX ước đạt 38,4 triệu đồng/năm.

*b) Hợp tác xã vận tải*

Toàn tỉnh có 21 HTX hoạt động trong lĩnh vực vận tải (tăng 02 HTX so với thời điểm 31/12/2023), tất cả các HTX đã hoàn tất quá trình chuyển đổi, đăng ký lại HTX theo Luật hợp tác xã 2012. Doanh thu bình quân ước tính của 01 HTX/năm khoảng 1,41 tỷ đồng, lãi bình quân ước tính của 01 HTX/năm khoảng 73,3 triệu đồng; tổng số thành viên HTX: 360 thành viên; tổng số lao động làm việc thường xuyên trong HTX: khoảng 252 lao động; thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên trong HTX là 7.200.000 đồng/người/tháng.

Các HTX vận tải hoạt động ổn định, góp phần tạo thuận lợi trong việc huy động phương tiện vận tải tư nhân, hộ cá thể, ổn định tổ chức vận tải ở địa phương và trở thành chỗ dựa tin cậy của thành viên trong việc cung cấp các dịch vụ như tham gia các tuyến vận tải khách cố định, hợp đồng, tuyến xe buýt, hợp đồng vận chuyển hành hóa, đại diện thành viên thực hiện nghĩa vụ thuế với Nhà nước. Tuy nhiên, các HTX vẫn gặp khó khăn khi cạnh tranh với các doanh nghiệp vận tải tư nhân trong và ngoài tỉnh như tình trạng xe dù bên cóc vẫn chưa được các cơ quan liên quan xử lý triệt để, chính sách thuế còn bất cập,...

*c) Hợp tác xã tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ*

Toàn tỉnh hiện có 27 HTX tiểu thủ công nghiệp và thương mại, dịch vụ. Tổng số thành viên hiện nay là 2.964 thành viên, tổng nguồn vốn hoạt động là 80,0 tỷ đồng, vốn điều lệ là 31,7 tỷ đồng. Tổng doanh thu 6 tháng đầu năm ước đạt 27,1 tỷ đồng, thu nhập bình quân 4.940.000 đồng/người/tháng.

Được sự quan tâm hỗ trợ của chính quyền địa phương thông qua các chính sách hỗ trợ Nhà nước, một số HTX đã mạnh dạn huy động thêm nguồn vốn đầu tư cơ sở vật chất, khoa học công nghệ và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, ký kết các hợp đồng mang tính chất bền vững, đồng thời mở rộng ngành nghề, đa dạng mẫu mã sản phẩm như HTX sản xuất đá xây dựng Bình Đê, HTX gạch ngói Phú Phong...

Bên cạnh các chương trình xúc tiến thương mại trong tỉnh, Sở Công Thương đã tham mưu Hội đồng bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn (CNNT) tiêu biểu tỉnh Bình Định tổ chức bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu tỉnh Bình Định lần thứ VIII năm 2024 với 145 sản phẩm/bộ sản phẩm đăng ký tham gia. Kết quả có 60 sản phẩm/bộ sản phẩm được công nhận, trong đó, có 09 sản phẩm/bộ sản phẩm của 09 HTX được công nhận, gồm: Bộ sản phẩm hải sản khô (cá com khô, rốc khô, rong biển sấy giòn) của HTX SXKD hải sản Hương Thanh - Nhơn Lý,

Bộ sản phẩm Bánh gạo lứt, cốm đùng của HTX SX TM và DV Phong Nga, Dầu phộng của HTX SX Dầu phộng Công Chính, Dầu dừa tinh khiết của HTX Nông nghiệp Ngọc An, Nấm Linh chi sấy khô của HTX Nông nghiệp Hữu cơ Agribio, Gạo quê Phước Hưng của HTX Nông nghiệp Phước Hưng, Bộ sản phẩm từ rau diếp cá: Bột diếp cá, thực phẩm bổ sung bột diếp cá đông trùng hạ thảo của HTX Nông nghiệp hữu cơ Lộc Tín, Tinh dầu sả JAVA của HTX Nông Công Thương An Nhơn, Bộ sản phẩm cao dược liệu các loại: Cao sâm đương quy, cao thảo mộc của HTX Nông dược và DVTH An Toàn.

*c) Quỹ tín dụng nhân dân*

Tổng số Quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) đang hoạt động là 27 QTDND, hoạt động ổn định từ năm 1995 đến nay, không có QTDND thành lập mới, ngừng hoạt động, sáp nhập, chia tách, giải thể, phá sản. Doanh thu bình quân của một QTDND dự kiến đến 31/12/2024 là 10.967 triệu đồng, trong đó doanh thu của QTDND đối với thành viên là 9.937 triệu đồng, doanh thu ngoài thành viên là 1.060 triệu đồng. Lãi bình quân của một QTDND dự kiến đến 31/12/2024 là 856 triệu đồng; số QTDND hoạt động hiệu quả là 27/27 QTDND. Tổng số thành viên của QTDND dự kiến đến 31/12/2024: 71.171 thành viên. Tổng số lao động làm việc thường xuyên dự kiến đến 31/12/2024: 248 thành viên; thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên dự kiến đến 31/12/2024: 201,6 triệu đồng/người/năm.

Trong những năm qua, các QTDND trên địa bàn tỉnh Bình Định đã góp thêm một kênh cung cấp vốn sản xuất kinh doanh cho khu vực nông nghiệp - nông thôn; khẳng định được vai trò, vị trí của loại hình kinh tế hợp tác hoạt động trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng trong công cuộc phát triển nông nghiệp - nông thôn; thực hiện nhiệm vụ cung ứng vốn cho sản xuất kinh doanh, nhu cầu sinh hoạt và đời sống của thành viên khu vực nông thôn, nhất là đối với các thành viên của QTDND ở vùng sâu, vùng xa, không có tài sản thế chấp để thành viên có điều kiện vươn lên trong cuộc sống, góp phần tạo việc làm, xóa đói giảm nghèo trên địa bàn nông thôn; nâng cao khả năng tiếp cận tài chính của thành viên QTDND, góp phần thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển nông nghiệp - nông thôn, hạn chế tình trạng cho vay nặng lãi, đảm bảo an sinh xã hội và xóa đói giảm nghèo, góp phần thúc đẩy sự phát triển của khu vực kinh tế tập thể.

Kết quả mang lại: Ngoài hiệu quả kinh tế còn có ý nghĩa về chính trị và xã hội, mỗi năm đã giải quyết cho hàng chục nghìn lượt thành viên vay hàng nghìn tỷ đồng để phát triển sản xuất, làm giàu cho kinh tế gia đình, cải thiện đời sống, hạn chế tình trạng cho vay nặng lãi, góp phần đảm bảo an ninh xã hội trên địa bàn nông thôn.

**3. Đánh giá tác động của HTX, LH HTX, THT tới thành viên, kinh tế hộ thành viên (về kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội)**

Trong 6 tháng đầu năm 2024, tình hình phát triển kinh tế trong nước và thế giới diễn biến phức tạp ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các HTX. Nhưng được sự quan tâm, chỉ đạo của Đảng và Nhà nước đã ban hành các chính sách về kinh tế tập thể, cùng với sự nỗ lực của toàn thể cán bộ

HTX, Quỹ TDND trên địa bàn tỉnh, tình hình kinh tế tập thể tỉnh tiếp tục được ổn định và phát triển.

HTX nông nghiệp tổ chức các dịch vụ phục vụ sản xuất, cung ứng vật tư nông nghiệp với hình thức bán đầu vụ trả chậm cuối vụ không thu lãi hoặc giảm giá trực tiếp trên sản phẩm bán ra giúp giảm chi phí đầu vào cho thành viên; ngoài ra một số HTX nông nghiệp hỗ trợ cho thành viên vay vốn để phát triển sản xuất thông qua dịch vụ tín dụng nội bộ với lãi suất thấp hơn hoặc bằng quỹ tín dụng nhân dân, thủ tục đơn giản; thực hiện liên kết với doanh nghiệp tiêu thụ nông sản cho thành viên với giá cao hơn so với thương lái bên ngoài; các dịch vụ như: xăng dầu, xay xát gạo, quản lý nghĩa trang, chợ, thu gom rác thải, nước sinh hoạt, sấy lúa,... đã tạo việc làm cho lao động địa phương, góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho thành viên. Nhìn chung, chất lượng hoạt động các khâu dịch vụ cơ bản cũng đã được nâng lên, các dịch vụ mới có xu hướng mở rộng, phục vụ ngày một tốt hơn nhu cầu thành viên và đem lại thu nhập cho HTX.

Các THT trong các lĩnh vực thủy lợi, trồng trọt, dịch vụ nông - lâm nghiệp... chủ yếu tận dụng các nguồn lực như đất đai, nguyên liệu, lao động để hỗ trợ thành viên tổ chức sản xuất nông nghiệp theo tiêu chuẩn chung của tổ. Các tổ ngư dân đoàn kết sản xuất trên biển giúp đỡ nhau trong hoạt động khai thác hải sản xa bờ, hỗ trợ nhau phòng, tránh thiên tai, tham gia cứu hộ, cứu nạn; bảo vệ an ninh, trật tự và chủ quyền biển đảo.

HTX Giao thông vận tải đã góp phần tạo thuận lợi trong việc huy động phương tiện vận tải tư nhân và hộ cá thể, ổn định tổ chức vận tải ở địa phương; các HTX vận tải dần trở thành chỗ dựa đáng tin cậy của thành viên trong việc cung cấp các dịch vụ: Tham gia tuyến vận tải khách cố định, hợp đồng, tuyến xe buýt, hợp đồng vận chuyển hàng hoá, đại diện thành viên thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước, giải quyết các vụ rủi ro, tai nạn với cơ quan bảo hiểm, khai thác nguồn hàng, thực hiện thanh toán và cung cấp các loại hoá đơn chứng từ cho các chủ hàng, góp phần đáng kể đảm bảo an sinh xã hội...

Hoạt động của QTDND không vì mục tiêu lợi nhuận, chủ yếu là tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau giữa các thành viên để phục vụ sản xuất, kinh doanh, cải thiện đời sống, đặc biệt ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa và địa bàn có nhiều khó khăn; nâng cao khả năng tiếp cận tài chính của thành viên QTDND, góp phần thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển nông nghiệp - nông thôn, hạn chế tình trạng cho vay nặng lãi, đảm bảo an sinh xã hội và xóa đói giảm nghèo, góp phần thúc đẩy sự phát triển của khu vực kinh tế tập thể.

#### **4. Một số mô hình hoạt động hiệu quả theo phương thức sản xuất gắn với chuỗi giá trị**

HTX nông nghiệp Mỹ Hòa thực hiện 8 dịch vụ: thủy lợi, thủy nông, lúa giống cây trồng, tín dụng nội bộ, quản lý chợ, cho thuê kiot, khuyến nông, máy đào, sản xuất chế biến dầu phộng. HTX tổ chức sản xuất lúa giống cấp 1 và liên kết cùng các Công ty giống để phục vụ cho nội bộ hộ thành viên. Doanh thu hàng năm của TX từ 4,7 - 4,8 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế khoảng 90 triệu đồng. TX có 01 sản phẩm được công nhận OCOP 3 sao cấp tỉnh (sản phẩm Dầu lạc).

HTX nông nghiệp hữu cơ Agribio (xã Mỹ Đức) đã thực hiện các dịch vụ như: Cung ứng vật tư nông nghiệp; mua xe chuyên dùng để thu gom rác thải sinh hoạt; chuyên trồng các loại nấm (như nấm bào ngư, nấm linh chi, nấm rơm, nấm hoàng đế...) và thương mại các sản phẩm từ nấm (như nấm khô, bột nấm,...). Mỗi năm có trên 15.000 phôi gi ng và hơn 12 tấn nấm các loại được xuất bán, thu về lợi nhuận khoảng 150 triệu đồng năm. Hợp tác xã có 03 sản phẩm được công nhận OCOP 4 sao cấp tỉnh (sản phẩm: nấm bào ngư, nấm hoàng đế, nấm linh chi).

HTX nông nghiệp Thanh niên Hoài Ân được thành lập ngày 07/10/2020 với 10 sáng lập viên. Đến nay, HTX có 150 thành viên trong đó 7 thành viên chính thức và 143 thành viên liên kết không góp vốn. Các dịch vụ của HTX gồm cung ứng giống, vật tư nông nghiệp và là đầu mối phân phối, tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp cho các HTX, chủ thể OCOP trên địa bàn huyện Hoài Ân. Trong đó có 4 sản phẩm chủ lực là: bưởi da xanh, dứa xiêm, gà thả đồi, trà Gò Loi. HTX là chủ trì liên kết theo Quyết định số 4070/QĐ-UBND ngày 04/11/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt hỗ trợ Dự án liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ bưởi da xanh trên địa bàn huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định với quy mô diện tích sản xuất 93,87 ha theo tiêu chuẩn VietGap. Trong năm 2023, HTX đã tiêu thụ 159 tấn bưởi da xanh các loại. Năm 2024, HTX đã trình UBND tỉnh phê duyệt Dự án liên kết chăn nuôi và tiêu thụ bò thịt vỗ béo chất lượng cao trên địa bàn huyện Hoài Ân cho hộ nghèo, hộ cận nghèo tại 04 xã Ân Đức, Ân Hữu, Ân Phong, Ân Thạnh và đang chờ phê duyệt.

HTX nông nghiệp Ân Tín tham gia Đề án “Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 – 2025” trên địa bàn tỉnh Bình Định (được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 5198/QĐ-UBND ngày 27/12/2021), đang xây dựng và hoàn thiện mô hình “HTX nông nghiệp đảm nhiệm các dịch vụ đầu vào, sơ chế, chế biến và đầu ra trong chuỗi giá trị nông sản”. HTX nông nghiệp Ân Tín hiện nay đang hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ trên 09 lĩnh vực: Thủy lợi, phân bón, cung ứng giống, tin dụng nội bộ, nước sạch, điện, xăng dầu, sản xuất gạch và thu gom rác thải. Doanh thu bình quân mỗi năm đạt trên 22 tỷ đồng, lợi nhuận trên 400 triệu đồng, thu nhập bình quân của thành viên, lao động của HTX 6 triệu đồng/tháng. Hàng năm, HTX đã giải quyết việc làm hơn 100 lao động ở địa phương, đóng góp tích cực vào việc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ (KTTT, HTX)**

### **1. Kết quả thực thi pháp luật và các văn bản về KTTT, HTX**

UBND tỉnh đã phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 – 2025 tại Quyết định số 3204/QĐ-UBND ngày 03/10/2022; theo đó, giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, Liên minh HTX tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Chương trình.

Ngày 22/02/2023, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 52-KH/TU ngày 06/01/2023 của Tỉnh uỷ về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp

tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục triển khai các văn bản pháp luật về kinh tế tập thể của Trung ương và của tỉnh như: Chiến lược phát triển kinh tế tập thể đến năm 2030, Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch 53/KH-UBND ngày 14/4/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 – 2025”,...; lồng ghép nhiệm vụ, nội dung về phát triển kinh tế tập thể; thực hiện lồng ghép hỗ trợ hợp tác xã từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới.

Triển khai thực hiện Quyết định số 4597/QĐ-BNN-KTHT ngày 02/11/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Kế hoạch phát triển HTX trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 28/5/2024 triển khai thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 18/7/2023 của Chính phủ về phát triển HTX nông nghiệp trong tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Tuyên truyền Luật Hợp tác xã và các chính sách liên quan đến HTX trên đài phát thanh truyền hình Bình Định hàng tháng.

UBND tỉnh đã giao Sở Nông nghiệp và PTNT đã phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, Liên Minh HTX tỉnh thực hiện 01 tọa đàm phát sóng trong chuyên mục Tạp chí truyền hình Pháp luật và Đời sống với chủ đề “Luật Hợp tác xã – Phát huy vai trò của kinh tế tập thể, HTX trong tình hình mới” trong tháng 5 năm 2024.

## **2. Công tác quản lý nhà nước về KTTT, HTX**

Để triển khai thực hiện hiệu quả công tác quản lý nhà nước về KTTT, UBND tỉnh đã thành lập và kiện toàn Ban Chỉ đạo phát triển KTTT tỉnh<sup>1</sup>; theo đó, Trưởng ban Ban chỉ đạo là Phó Chủ tịch Trường trực UBND tỉnh, Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh làm Phó ban trực, đại diện Lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và PTNT làm Phó Ban chỉ đạo, thành viên Ban chỉ đạo là đại diện các sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Giao thông vận tải; Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh và các hội đoàn thể liên quan.

Sở Kế hoạch và Đầu tư được giao là cơ quan đầu mối tham mưu UBND tỉnh quản lý nhà nước về lĩnh vực kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh. Cơ quan thường trực giúp việc cho Ban chỉ đạo là Liên minh Hợp tác xã tỉnh.

Sở Nông nghiệp và PTNT là cơ quan quản lý nhà nước về kinh tế hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp; trong đó, Chi cục Phát triển nông thôn là cơ quan chuyên môn thực hiện quản lý nhà nước về kinh tế hợp tác (có 01 lãnh đạo Chi cục trực tiếp phụ trách và 01 phòng chuyên môn).

---

<sup>1</sup> Quyết định số 597/QĐ-UBND ngày 02/3/2016, Quyết định số 668/QĐ-UBND ngày 06/3/2017, Quyết định số 3611/QĐ-UBND ngày 28/9/2017, Quyết định số 1614/QĐ-UBND ngày 29/4/2020, Quyết định số 1402/QĐ-UBND ngày 19/4/2021 của UBND tỉnh về việc kiện toàn Ban chỉ đạo phát triển KTTT tỉnh Bình Định.



### **3. Kết quả triển khai chính sách hỗ trợ, ưu đãi HTX**

#### *a) Chính sách đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực*

UBND tỉnh đã giao Sở Nông nghiệp và PTNT và Liên minh HTX tỉnh là đầu mối thực hiện thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho khu vực KTTT, HTX; kết quả thực hiện đến nay như sau:

- Trong 6 tháng đầu năm 2024 đã tổ chức 03 lớp tập huấn nâng cao năng lực lãnh đạo HTX; nghiệp vụ kế toán HTX và hướng dẫn các chương trình hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo gắn với phát triển KTTT, HTX; Ứng dụng khoa học, công nghệ cao vào hoạt động sản xuất kinh doanh của HTX với 150 lượt cán bộ HTX tham gia. Tổng kinh phí hỗ trợ 154.243.000 đồng.

- Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Kế hoạch số 30/KH-SNN ngày 13/5/2024 về thực hiện nhiệm vụ nâng cao hiệu quả hoạt động của các hình thức tổ chức sản xuất năm 2024, theo đó sẽ tổ chức 03 lớp bồi dưỡng về nâng cao hiệu quả hoạt động cho các HTX nông nghiệp với 123 lượt học viên. Tổng kinh phí được giao thực hiện chính sách là 242,712 triệu đồng thuộc Chương trình MTQG XD nông thôn mới, gồm: kinh phí năm 2023 chuyển nguồn sang năm 2024 và kinh phí vốn sự nghiệp ngân sách trung ương được giao năm 2024.

- Tổ chức 01 lớp bồi dưỡng với chủ đề “Phổ biến chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã; Hướng dẫn hợp tác xã xây dựng mã vùng trồng và các tiêu chuẩn chất lượng nông sản” trong đó có nội dung về giới thiệu nội dung Luật Hợp tác xã năm 2023 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật cho 68 công chức, viên chức các cơ quan quản lý nhà nước về kinh tế tập thể cấp tỉnh và cấp huyện, Liên minh HTX, các hội, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội.

#### *b) Chính sách xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường*

Triển khai chính sách hỗ trợ xúc tiến thương mại tỉnh Bình Định tại Quyết định số 77/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016; Quyết định số 44/2021/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Bình Định ban hành kèm theo Quyết định số 77/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016, Sở Công Thương đã phối hợp với các địa phương, đơn vị triển khai nhiều hoạt động xúc tiến thương mại hỗ trợ cho HTX trong việc quảng bá, giới thiệu các sản phẩm chất lượng, an toàn, đạt các tiêu chuẩn OCOP, công nghiệp nông thôn tiêu biểu... tìm kiếm thị trường thông qua các kỳ hội chợ, phiên chợ hàng Việt, kết nối giao thương với các tỉnh, thành trong cả nước. Đến nay, nhiều sản phẩm của các HTX, tổ hợp tác đã tìm được chỗ đứng trên thị trường, góp phần tăng doanh thu, giải quyết việc làm cho người lao động. Bên cạnh đó, việc lồng ghép sử dụng nguồn vốn hỗ trợ xúc tiến thương mại của Trung ương do Bộ Công Thương triển khai và nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia được sử dụng hiệu quả.

Trong 6 tháng đầu năm 2024, đã hỗ trợ 04 HTX tham gia trưng bày, giới thiệu, quảng bá sản phẩm tại 02 kỳ Hội chợ với tổng kinh phí hỗ trợ là 59,94 triệu đồng. Dự kiến tổng kinh phí hỗ trợ các HTX tham gia xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường cả năm 2024 đạt 120 triệu đồng.

#### *c) Chính sách ứng dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ mới*

Tại Quyết định số 510/QĐ-UBND ngày 22/2/2023, UBND tỉnh đã giao Sở Khoa học và Công nghệ triển khai thực hiện các nội dung hỗ trợ chuyển giao ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ cho HTX, nhất là các HTX nông nghiệp; kết quả triển khai thực hiện đến nay như sau:

- Đã hướng dẫn, hỗ trợ các HTX xây dựng hồ sơ đăng ký hưởng chính sách hỗ trợ phát triển khoa học và xác lập 2 công nghệ trên địa bàn tỉnh. Đã hỗ trợ 3.000.000 đồng cho HTX Tam Quan xây dựng và xác lập quyền sở hữu công nghiệp đối với nhãn hiệu thông thường.

- Đã tiến hành hỗ trợ tư vấn dịch vụ về xây dựng nhãn hiệu cho 03 HTX (HTX nông nghiệp II Nhơn Thọ, HTX nông nghiệp Phước Hưng, HTX Thượng Giang); truy suất thông tin, nguồn gốc sản phẩm cho 04 HTX (HTX Lộc Tín, HTX Thuận Nghĩa, HTX Dầu phộng Công Chính, HTX sản xuất thương mại dịch vụ Phong Nga).

- Giới thiệu một số doanh nghiệp, HTX sản xuất, kinh doanh các sản phẩm (Xoài, Dừa xiêm, Yên sào, Ót, Bưởi) trên địa bàn tỉnh Bình Định để khảo sát, lựa chọn tham gia Kế hoạch đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ cho các sản phẩm OCOP phát triển thành hàng hóa với năng suất cao, chất lượng tốt được sản xuất ở quy mô lớn, phục vụ cho tiêu dùng trong nước và xuất khẩu trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Thông qua Chương trình Khuyến nông triển khai thực hiện các nội dung của hỗ trợ chuyển giao ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ cho HTX nông nghiệp để nâng cao năng suất, chất lượng và năng lực cạnh tranh cho sản phẩm như sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap, hữu cơ, tưới tiết kiệm, cơ giới hoá đồng bộ, ứng dụng máy sạ cụm, phun thuốc BVTV bằng máy bay không người lái.

- Tích cực hỗ trợ HTX chuyển đổi số, ứng dụng các phần mềm quản lý tài chính, nhật ký điện tử, đăng ký mã số vùng trồng, hướng dẫn xây dựng fanpage và các kênh bán hàng trực tuyến.

*d) Về thành lập mới, tổ chức lại hoạt động của các HTX*

Năm 2024, ngân sách tỉnh đã phân bổ 200 triệu đồng cho Liên minh Hợp tác xã tỉnh để hỗ trợ thành lập mới cho 20 HTX. Từ đầu năm đến nay đã thành lập được 11 HTX với kinh phí hỗ trợ 10 triệu/HTX. Liên minh Hợp tác xã tỉnh đang chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai hỗ trợ thành lập mới 02 Liên hiệp HTX về du lịch và thương mại.

*đ) Chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm*

Ngày 13/5/2024, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1662/QĐ-UBND về việc phê duyệt phân bổ chi tiết vốn ngân sách Trung ương năm 2024 của Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; theo đó, UBND tỉnh phân bổ 5,0 tỷ đồng vốn đầu tư công để hỗ trợ 09 HTX hoạt động trong lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp đầu tư xây dựng nhà kho, xưởng phân loại và đóng gói sản phẩm, xưởng sơ chế - chế biến nông sản và công trình thủy lợi phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm mang lại lợi ích cho cộng đồng thành viên. Lũy kể đến hết năm 2024, đã hỗ trợ đầu tư 15 công trình cho 15 HTX nông nghiệp với tổng kinh phí là 9.600 triệu đồng, trong đó có 02 HTX

nông nghiệp tham gia Đề án “Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 – 2025” trên địa bàn tỉnh Bình Định được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định 5198/QĐ-UBND ngày 27/12/2021.

*e) Chính sách tiếp cận vốn và Quỹ hỗ trợ phát triển HTX*

Các HTX khó tiếp cận nguồn vốn ưu đãi của Nhà nước vì khó khăn trong việc xác định tài sản thế chấp (đa số HTX không có tài sản thế chấp) một số HTX phải dùng tài sản của cá nhân HDQT để thế chấp. Trong 6 tháng đầu năm 2024 Quỹ hỗ trợ phát triển HTX tỉnh chưa giải ngân cho dự án của HTX.

*g) Chính sách giao đất, thuê đất*

UBND tỉnh đã phê duyệt quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 của cấp huyện và kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của 11/11 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đã thực hiện công bố công khai quy hoạch sử dụng đất cấp huyện theo quy định tạo điều kiện thuận lợi và là cơ sở để thực hiện các thủ tục liên quan đất đai đối với các KTTT, HTX trên địa bàn tỉnh.

Cơ quan Thuế đã thực hiện giải quyết giảm 30% tiền thuê đất cho các đơn vị kinh tế tập thể, hợp tác xã được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp để sản xuất, kinh doanh trong giai đoạn chịu ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh Covid-19 theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; giải quyết miễn 100% tiền thuê đất cho đối tượng là các Hợp tác xã nông nghiệp theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 19 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP và giải quyết giảm 50% tiền thuê đất cho các Hợp tác xã thuê đất để sử dụng làm mặt bằng sản xuất kinh doanh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 20 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP, kể từ thời điểm người sử dụng đất nộp đủ hồ sơ hợp lệ đề nghị giải quyết đến cơ quan Thuế.

*h) Chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm*

Chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm của HTX với doanh nghiệp theo Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ban hành Quy định Chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2019-2025: UBND tỉnh phân bổ kinh phí năm 2024 tại Quyết định số 938/QĐ-UBND ngày 21/3/2024 của UBND để thực hiện hỗ trợ Dự án liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ bưởi da xanh của tại HTX Thanh Niên huyện Hoài Ân, tổng kinh phí vốn sự nghiệp năm 2024 là 774,179 triệu đồng. Đồng thời, giao Sở Nông nghiệp và PTNT tích cực phối hợp với các huyện Phù Mỹ, An Nhơn, Hoài Nhơn hướng dẫn các HTX nông nghiệp đề xuất dự án/kế hoạch liên kết chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp năm 2024 và hoàn chỉnh Hồ sơ dự án/Kế hoạch theo quy định.

*i) Chính sách hỗ trợ về thông tin kinh tế, kỹ năng tiếp thị và nghiên cứu thị trường*

UBND tỉnh giao Sở Công Thương phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, Hội Liên Hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân giới thiệu và hỗ trợ các HTX nông nghiệp tham gia hội chợ để trưng bày, giới thiệu sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc sản, thủ công mỹ nghệ, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm chủ

lực của tỉnh ở các kỳ hội chợ, triển lãm, các hội nghị giao thương kết nối cung cầu trong và ngoài tỉnh nhằm quảng bá, tìm hiểu nhu cầu mở rộng thị trường.

Trong năm 2024, từ nguồn kinh phí khuyến công, Sở Công Thương thực hiện 01 đề án Hỗ trợ thuê tư vấn thiết kế mẫu mã, bao bì đóng gói sản phẩm Rượu nếp bươi tại HTX Nông nghiệp Thanh niên Hoài Ân, xã Ân Đức, huyện Hoài Ân với kinh phí hỗ trợ 25 triệu đồng tại Quyết định số 1213/QĐ-UBND ngày 06/4/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Bên cạnh các chương trình xúc tiến thương mại trong tỉnh, UBND tỉnh đã giao Sở Công Thương tham mưu Hội đồng bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn (CNNT) tiêu biểu tỉnh Bình Định tổ chức bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu tỉnh Bình Định lần thứ VIII năm 2024 với 145 sản phẩm/bộ sản phẩm đăng ký tham gia. Kết quả có 60 sản phẩm/bộ sản phẩm được công nhận, trong đó, có 09 sản phẩm/bộ sản phẩm của 09 HTX được công nhận, gồm: Bộ sản phẩm hải sản khô (cá cơm khô, ruốc khô, rong biển sấy giòn) của HTX SXKD hải sản Hương Thanh - Nhơn Lý, Bộ sản phẩm Bánh gạo lứt, cốm đùng của HTX SX TM và DV Phong Nga, Dầu phộng của HTX SX Dầu phộng Công Chính, Dầu dừa tinh khiết của HTX Nông nghiệp Ngọc An, Nấm Linh chi sấy khô của HTX Nông nghiệp Hữu cơ Agribio, Gạo quê Phước Hưng của HTX Nông nghiệp Phước Hưng, Bộ sản phẩm từ rau diếp cá: Bột diếp cá, thực phẩm bổ sung bột diếp cá đông trùng hạ thảo của HTX Nông nghiệp hữu cơ Lộc Tín, Tinh dầu sả JAVA của HTX Nông Công Thương An Nhơn, Bộ sản phẩm cao dược liệu các loại: Cao sâm đương quy, cao thảo mộc của HTX Nông dược và DVTH An Toàn. Mỗi sản phẩm/bộ sản phẩm được nhận mức tiền thưởng 2,45 triệu đồng/sản phẩm cùng giấy chứng nhận và kỷ niệm chương.

*j) Chính sách khuyến khích đầu tư, phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2022-2026 theo Quyết định số 83/2022/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND tỉnh*

UBND tỉnh đã giao Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với các địa phương xây dựng kế hoạch và nhu cầu kinh phí thực hiện chính sách khuyến khích đầu tư, phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao lĩnh vực trồng trọt, thực hiện từ năm 2024. Đến nay có 8 HTX tham gia vào kế hoạch này gồm: HTX nông nghiệp Cát Hiệp, HTX nông nghiệp Thanh niên Hoài Ân, HTX nông nghiệp Ngọc An, HTX nông nghiệp Hoài Mỹ, HTX nông nghiệp Hoài Hảo, HTX nông nghiệp Thuận Nghĩa, HTX nông nghiệp hữu cơ Lộc Tín, HTX nông nghiệp II Nhơn Thọ.

#### **4. Kết quả, tình hình thực hiện các Đề án**

- Đề án “Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025” theo Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ:

+ UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 14/4/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 – 2025” trên địa bàn tỉnh Bình Định;

+ Tiếp đó, ngày 27/12/2021, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 5198/QĐ-UBND Phê duyệt danh sách hợp tác xã tham gia Đề án “Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 – 2025” trên địa bàn tỉnh Bình Định.

+ Hiện nay, theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và PTNT, các HTX đã xây dựng và hoàn thiện dự án thí điểm để thực hiện Đề án theo Quyết định số 5198/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND tỉnh.

- Đề án “Hỗ trợ hợp tác xã do phụ nữ tham gia quản lý, tạo việc làm cho lao động nữ đến năm 2030” theo Quyết định số 01/QĐ-TTg ngày 03/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ: UBND tỉnh đã ban hành ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh tại Quyết định số 2165/QĐ-UBND ngày 14/6/2023; theo đó, giao Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Đề án. Ngày 19/6/2024, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 191/KH-BTV để triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Kết quả đạt được**

Được sự quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, đặc biệt từ khi triển khai thực hiện Quyết định số 3204/QĐ-UBND ngày 03/10/2022, Quyết định số 510/QĐ-UBND ngày 22/02/2023 của UBND tỉnh, tình hình phát triển kinh tế tập thể, HTX của tỉnh đã có những kết quả tích cực; việc xác định vị trí, vai trò của kinh tế tập thể, HTX trong nền kinh tế quốc dân được cụ thể, rõ ràng.

Các chính sách hỗ trợ đã tác động tích cực, trực tiếp đến HTX, một số HTX đã chủ động xây dựng phương án sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, mang lại hiệu quả tích cực, đóng góp vào sự phát triển kinh tế địa phương, góp phần giải quyết, tạo việc làm, tăng thu nhập cho thành viên.

Chất lượng hoạt động của các Hợp tác xã ngày càng được đổi mới, phát triển. Nhiều HTX đã ứng dụng khoa học công nghệ trong tổ chức, điều hành hoạt động vận tải; 100% phương tiện tham gia kinh doanh vận tải của các HTX đều lắp đặt thiết bị giám sát hành trình. Năng lực vận tải của HTX dần được nâng cao, thông qua việc huy động vốn, tài sản, phương tiện của thành viên, đổi mới phương thức tổ chức quản lý của HTX.

Các HTX nông nghiệp vẫn tổ chức được các dịch vụ thiết yếu phục vụ sản xuất cho thành viên, là cầu nối tiếp nhận và chuyển giao các chính sách hỗ trợ cũng như áp dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, hỗ trợ cho thành viên vay vốn phát triển sản xuất thông qua dịch vụ tín dụng nội bộ, tạo việc làm, tăng thu nhập cho thành viên góp phần nâng cao thu nhập, thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp và góp phần xây dựng nông thôn mới tại địa phương.

Có khoảng 60 HTX (chiếm 31%) thực hiện liên kết và tiêu thụ nông sản cho thành viên dưới hai hình thức: HTX tự tiêu thụ hoặc liên kết với doanh nghiệp (khoảng 15 doanh nghiệp) tổ chức sản xuất và tiêu thụ sản phẩm (các sản phẩm lúa giống, lúa thương phẩm, lạc, ngô non và rau an toàn; 23 HTX nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; có 41 sản phẩm của 22 HTX nông nghiệp được công nhận OCOP 3-4 sao.

Thông qua các hoạt động hỗ trợ của Nhà nước, các HTX được nâng cao năng lực quản trị của cán bộ quản lý, điều hành HTX về kỹ năng quản lý HTX, kỹ năng xây dựng phương án/kế hoạch sản xuất kinh doanh, kỹ năng tổ chức sản xuất và tham gia chuỗi giá trị nông sản; ứng dụng công nghệ số trong các quy trình sản xuất giám sát dịch bệnh, quản lý chất lượng sản phẩm, truy xuất nguồn gốc, bảo đảm an toàn thực phẩm, từng bước tham gia vào các sàn giao dịch thương mại điện tử.

## **2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

### *a) Tồn tại, hạn chế*

Suy thoái kinh tế (tiêu dùng nội địa, xuất khẩu) ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của các HTX trên mọi lĩnh vực trong năm 2024.

Các HTX chưa mạnh dạn mở rộng quy mô cũng như phát triển dịch vụ mới, sản phẩm mới theo nhu cầu của thị trường; thiếu linh hoạt trong việc liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản cho thành viên; năng lực nội tại còn hạn chế nên chưa mạnh dạn trong đầu tư kinh doanh, thực hiện chuyển đổi số trong sản xuất và tiêu thụ nông sản. Việc vận động, tuyên truyền thành lập mới HTX gặp nhiều khó khăn.

Quy mô hoạt động các dịch vụ của nhiều HTX còn nhỏ lẻ, thiếu tính bền vững, ổn định. Một số HTX thu hẹp dần khâu dịch vụ, chất lượng dịch vụ thấp chưa đủ sức cạnh tranh với các thành phần kinh tế khác, hiệu quả kinh doanh thấp hoặc thua lỗ, chưa tạo được niềm tin cho nhân dân, thành viên HTX và người lao động. Việc ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong hoạt động sản xuất chưa nhiều, tính cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường chưa cao. Phương thức hoạt động tuy có đổi mới nhưng hiệu quả chưa cao, tư duy hoạt động còn nặng về hành chính, bao cấp; Nhiều HTX lúng túng trong định hướng đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, hiệu quả hoạt động còn hạn chế.

Việc các HTX tiếp cận với các chính sách của Nhà nước vẫn còn hạn chế, cụ thể như chính sách đất đai, chính sách tài chính/tín dụng, chính sách khoa học công nghệ,... Một số chính sách chưa thực hiện kịp thời, thiếu nguồn lực tài chính hỗ trợ để triển khai thực hiện nên thiếu động lực để đổi mới, phát triển HTX.

Vẫn còn một số HTX vận tải chưa chú trọng công tác quản lý đến các thành viên HTX để nâng cao chất lượng dịch vụ và bảo đảm an toàn giao thông, chưa phát huy được việc ứng dụng khoa học công nghệ để nâng cao chất lượng và phục vụ hành khách. Các HTX vận tải hoạt động theo mô hình dịch vụ hỗ trợ, HTX có hạn chế trong việc quản lý được việc kinh doanh, khai thác phương tiện của lái xe vì phương tiện thuộc sở hữu của thành viên HTX.

Các QTDND chưa tạo ra sản phẩm dịch vụ để phục vụ thành viên, hoạt động chủ yếu là huy động vốn để cho vay, nguồn thu chính là thu lãi cho vay; khả năng mở rộng, phát triển các sản phẩm dịch vụ, tăng cường năng lực cạnh tranh đối với các loại hình TCTD khác còn nhiều hạn chế.

### *b) Nguyên nhân*

Năm 2024 thị trường trong nước chịu nhiều tác động đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ của các HTX. Nhóm các HTX hoạt động khá tốt vẫn duy trì được mức doanh thu cao nhưng lợi nhuận lại thấp hơn so với cùng kỳ năm trước do chi phí đầu vào tăng, giá xăng dầu, cước phí vận chuyển và giá một số mặt hàng vật tư nông nghiệp đều tăng.

Trình độ và năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý nhiều HTX còn yếu, chưa theo kịp với yêu cầu đổi mới về tổ chức, quản lý và hoạt động. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ HTX chưa được quan tâm đúng mức.

Nhiều HTX gặp khó khăn về nguồn vốn hoạt động, hầu hết các HTX không vay được vốn từ các ngân hàng, các tổ chức tín dụng để phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ do không có tài sản thế chấp. Nợ tồn đọng trong xã viên lớn, kéo dài nhiều năm, khó thu hồi dẫn đến HTX không còn vốn hoạt động.

Việc tổ chức triển khai thực hiện các chính sách về hỗ trợ, khuyến khích phát triển KTTT, phát triển các HTX nông nghiệp còn chậm và chưa đồng bộ, chưa thật sự tạo động lực thúc đẩy các HTX phát triển, nhất là về tín dụng, thuế... Bản thân các HTX chưa mạnh dạn đổi mới, thiếu năng động trong việc huy động nguồn lực, tiềm năng, lợi thế của địa phương để nâng cao năng lực hoạt động.

Các QTDND chủ yếu hoạt động trên địa bàn nông nghiệp, nông thôn, nhiều khó khăn, thu nhập thành viên thấp nên đã hạn chế việc tăng trưởng vốn điều lệ. Mặt khác, đối tượng sử dụng vốn mang tính thời vụ cao, lệ thuộc nhiều vào điều kiện tự nhiên nên hoạt động tín dụng có lúc gặp rủi ro bất khả kháng.

## **V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Việc đánh giá, phân loại HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp hiện có 02 Thông tư hướng dẫn thực hiện: Thông tư số 09/2017/TT-BNNPTNT ngày 17/4/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT và Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tuy nhiên nội dung hướng dẫn 2 văn bản trên chưa thống nhất với nhau, gây khó khăn và lúng túng trong quá trình thực hiện. Để việc đánh giá, phân loại hợp tác xã lĩnh vực nông nghiệp được áp dụng thống nhất giữa các địa phương, kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Bộ Nông nghiệp và PTNT và các Bộ, ngành liên quan thống nhất cách đánh giá phân loại HTX để địa phương thuận lợi trong triển khai thực hiện.

Kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính xem xét, báo cáo Thủ tướng Chính phủ cân đối, bố trí vốn ngân sách Trung ương thuộc Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 – 2025 để địa phương triển khai thực hiện (*quy định tại khoản d, điểm 2, mục III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH của Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 – 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ*).

Kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương xây dựng tiêu chí phân loại HTX theo từng lĩnh vực, ngành nghề hoạt động đối với các HTX có hoạt động đa lĩnh vực, đa ngành nghề.

Luật Hợp tác xã năm 2023 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2024; tuy nhiên, đến nay chưa có hướng dẫn thực hiện Luật. Do đó, kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư sớm tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định hướng dẫn chi tiết thi hành Luật hợp tác xã để địa phương có cơ sở triển khai thực hiện.

## **Phần thứ hai**

### **KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ NĂM 2025**

#### **1. Dự báo những thuận lợi, khó khăn**

##### *a) Thuận lợi*

KTTT, HTX luôn là vấn đề được Đảng và Nhà nước hết sức quan tâm trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước. Trong những năm qua, Trung ương đã ban hành nhiều chính sách hỗ trợ đối với khu vực KTTT như Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của BCHTW Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT trong giai đoạn mới; Quyết định 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 – 2025”... Kế hoạch phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021-2025 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 1318/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 đã đưa ra mục tiêu và định hướng phát triển KTTT, HTX, tạo sự đồng thuận trong ý chí và thống nhất trong hành động từ Trung ương đến địa phương, từ đó nhận thức chung trong xã hội về phát triển KTTT, HTX đã được nâng lên.

Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 được Quốc hội khóa XV thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2024 bao gồm 12 Chương, 115 Điều, trong đó có nhiều điểm mới, đã tạo hành lang pháp lý thuận lợi, thông thoáng cho các HTX, THT, liên hiệp HTX tham gia vào nền kinh tế – xã hội.

Các tổ chức KTTT, HTX trong tỉnh từng bước đổi mới gắn với cơ chế thị trường, đa dạng các sản phẩm, dịch vụ trong sản xuất nông nghiệp, dược liệu, nông sản... đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của thị trường trong và ngoài tỉnh.

Khu vực KTTT, HTX trong tỉnh đã đóng góp trực tiếp vào tăng trưởng kinh tế, gia tăng cho kinh tế hộ thành viên, góp phần tích cực trong tạo việc làm đảm bảo an sinh xã hội tại địa phương.

Các HTX hoạt động trên lĩnh vực CN-TM chủ yếu là chế biến nông sản, thực phẩm, phù hợp với chủ trương, chính sách của Chính phủ khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp tại Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018.

##### *b) Khó khăn*

Các chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với khu vực KTTT, HTX triển khai thực hiện hiệu quả chưa cao và chưa kịp thời; nguồn lực phân bổ còn hạn chế, việc



tháo gỡ khó khăn về vốn, đất đai xây dựng trụ sở và cơ sở sản xuất chế biến của HTX chưa được giải quyết kịp thời; việc tiếp cận các nguồn vốn tín dụng ưu đãi để sản xuất, kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng; đất đai để mở mang nhà xưởng, hạng mục công trình của các HTX còn khó khăn.

Năng lực sản xuất kinh doanh của hợp tác xã còn yếu, thiếu tính liên doanh, liên kết giữa các HTX cũng như với các doanh nghiệp. Cơ sở vật chất, nguồn vốn của các hợp tác xã còn hạn chế, trình độ cán bộ quản lý HTX chưa cao. Tốc độ phát triển của khu vực KTTT, HTX còn hạn chế, nhiều HTX hoạt động chưa thực sự hiệu quả.

Trong bối cảnh nền kinh tế 4.0 có tác động rất lớn tới ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất kinh doanh, thương mại điện tử, chuyển đổi số trên tất cả các lĩnh vực đang là thách thức đối với khu vực KTTT, HTX cần sự hỗ trợ của Nhà nước. Trong khi đó, nguồn lực hỗ trợ của Nhà nước đối với khu vực KTTT, HTX còn hạn chế nên chưa khuyến khích và tạo động lực cho các HTX phát triển.

Công tác tổ chức thực hiện nhiệm vụ ở nhiều cấp, nhiều ngành còn bất cập, thiếu cán bộ chuyên trách; nhận thức của các thành viên HTX và trách nhiệm của cán bộ quản lý còn chưa cao, năng lực còn hạn chế.

## **2. Định hướng chung về phát triển KTTT, HTX**

Trên cơ sở chủ trương, đường lối, chính sách của Trung ương về phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021 – 2025, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện một cách đồng bộ các chính sách hỗ trợ phát triển KTTT, HTX góp phần phát triển kinh tế hộ; đồng thời căn cứ tình hình thực tiễn sẽ ban hành chính sách riêng của địa phương nhằm hỗ trợ tốt cho khu vực KTTT, HTX góp phần nâng cao hiệu quả đóng góp của khu vực KTTT vào tăng trưởng kinh tế, xóa đói giảm nghèo một cách bền vững; nâng cao vai trò, vị trí của khu vực KTTT trong nền kinh tế.

Tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của KTTT; đẩy mạnh liên kết và hợp tác dựa trên quan hệ lợi ích, áp dụng phương thức quản lý tiên tiến, phù hợp với cơ chế thị trường; Nhà nước có cơ chế, chính sách hỗ trợ HTX tiếp cận nguồn vốn, đào tạo nguồn nhân lực, chuyển giao kỹ thuật, công nghệ, hỗ trợ phát triển thị trường; tạo điều kiện phát triển KTTT, HTX trên cơ sở phát triển và phát huy vai trò của kinh tế hộ.

Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, nâng cao vai trò quản lý nhà nước trong công tác đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; Phát huy vai trò trong công tác tuyên truyền các hội, đoàn thể, cá nhân, doanh nghiệp tham gia phát triển kinh tế tập thể trong tỉnh.

## **3. Mục tiêu tổng quát**

Tiếp tục củng cố, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức KTTT mà nòng cốt là các HTX; vận động các HTX kết nạp nhiều thành viên mới, các tổ chức, doanh nghiệp tham gia hoặc liên kết với HTX; thu hút nguồn vốn góp tạo nguồn lực đẩy mạnh phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của HTX.

Phát triển các mô hình KTTT, HTX bền vững hoạt động hiệu quả gắn với tiềm năng, thế mạnh và các sản phẩm chủ lực của địa phương. Tập trung phát triển nâng cao chất lượng các HTX trọng điểm, các HTX nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với liên kết và tiêu thụ sản phẩm, trở thành kiểu mẫu để nhân rộng mô hình; phát huy hiệu quả trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế và cải thiện đời sống thành viên; phát triển thành viên thông qua thu hút ngày càng nhiều người dân, hộ kinh tế cá thể và tổ chức tham gia KTTT, HTX.

Nâng cao vai trò, nội lực của tổ chức KTTT, HTX; mở rộng liên kết, hợp tác nhằm khai thác có hiệu quả nguồn lực hiện có. Khuyến khích thành lập HTX kiểu mới phù hợp với phát triển du lịch, vùng nguyên liệu, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Thúc đẩy và tạo điều kiện để các HTX phát triển liên kết hình thành chuỗi giá trị sản phẩm hàng hóa góp phần tích cực phát triển kinh tế - xã hội.

Tiếp tục triển khai các chính sách hỗ trợ, ưu đãi đối với khu vực KTTT, HTX; xây dựng môi trường hoạt động, sản xuất kinh doanh lành mạnh, bảo đảm lợi ích hợp pháp của tổ chức KTTT, HTX và các thành viên.

#### **4. Một số mục tiêu cụ thể năm 2025**

- Số lượng hợp tác xã: 290 HTX;
- Tư vấn, hướng dẫn thành lập mới 20 HTX;
- củng cố tổ chức KTTT (hợp nhất, sát nhập, giải thể) 06 HTX;
- Số lượng thành viên HTX: 280.000 thành viên;
- Doanh thu bình quân của HTX: Khoảng 3,6 tỷ đồng/HTX;
- Phần đầu có khoảng 67 HTX nông nghiệp tham gia có hiệu quả vào các chuỗi liên kết giá trị sản xuất nông sản;
- Xây dựng ít nhất 05 mô hình HTX nông nghiệp điển hình hoạt động hiệu quả, có nhiều thành viên tham gia có doanh thu bình quân đạt từ 05 tỷ đồng/năm trở lên;
- Thu nhập bình quân của người lao động trong HTX: 59 triệu đồng/năm;
- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nâng cao năng lực, kỹ năng cho 70% đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn nghiệp vụ, thành viên của các tổ chức KTTT, HTX;
- Hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc tại HTX: 20 người/20 HTX;
- Tỷ lệ cán bộ HTX đạt trình độ sơ, trung cấp: 49,2%;
- Tỷ lệ cán bộ HTX đạt trình độ cao đẳng, đại học: 40%.

#### **5. Các giải pháp phát triển KTTT năm 2025**

*a) Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về kinh tế hợp tác*

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về kinh tế hợp tác một cách thiết thực, hiệu quả nhằm tạo sự chuyển biến đồng bộ, tích cực trong việc thực hiện nhiệm vụ củng cố, đổi

mới và phát triển các hình thức kinh tế hợp tác bằng nhiều hình thức khác nhau như: hội thảo; tập huấn; tọa đàm, phóng sự trên sóng Phát thanh và Truyền hình Bình Định; tin bài trên Báo Bình Định.

*b) Thực hiện chính sách hỗ trợ, ưu đãi phát triển kinh tế tập thể*

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách hỗ trợ phát triển KTTT, HTX của trung ương và của tỉnh như: Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT trong giai đoạn mới; Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021- 2025; Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 – 2025”; Quyết định số 340/QĐ-TTg ngày 12/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 – 2030; Quyết định số 3204/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021- 2025.

Các Sở, ban, ngành, Liên minh HTX tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ các Chương trình, Đề án, Quyết định của UBND tỉnh đã ban hành phối hợp xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí và triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển KTTT, HTX năm 2025.

*c) Triển khai, hướng dẫn, hỗ trợ các HTX xây dựng Dự án/kế hoạch liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm cho thành viên, ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất, chế biến và tiêu thụ nông sản; hướng dẫn đăng ký nhãn hiệu hàng hóa, truy xuất nguồn gốc đối với nông sản chủ lực tại địa phương.*

*d) Tăng cường công tác quản lý nhà nước về KTTT từ tỉnh đến cơ sở*

Xây dựng, ban hành các chương trình, kế hoạch, giải pháp, chính sách khuyến khích phát triển kinh tế tập thể. Đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban ngành, các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch nội dung, giải pháp phát triển kinh tế tập thể của từng địa phương, từng ngành, các cấp trong quá trình thực hiện kế hoạch hàng năm của tỉnh và các chủ trương của cấp trên liên quan đến lĩnh vực kinh tế tập thể.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý kịp thời các vi phạm pháp luật về kinh tế tập thể.

Bổ trí cán bộ chuyên trách có đủ năng lực, trình độ thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể.

Xây dựng chương trình đào tạo phù hợp và bố trí nguồn ngân sách tương ứng để đào tạo đội ngũ quản lý kinh tế tập thể, đào tạo các chức danh quản lý trong đơn vị thuộc thành phần kinh tế tập thể theo kế hoạch hàng năm.

Nghiên cứu, lựa chọn và kiến nghị các hình thức khen thưởng, tôn vinh các đơn vị, cá nhân thuộc thành phần kinh tế tập thể hoạt động hiệu quả, có nhiều thành tích xuất sắc.

đ) Tăng cường rà soát, khuyến khích và hướng dẫn người dân, các chủ thể kinh tế (HTX, THT) tham gia Chương trình OCOP, đảm bảo sản phẩm OCOP có tính cộng đồng cao và chất lượng tốt; xây dựng kế hoạch xúc tiến thương mại cho các sản phẩm OCOP trên địa bàn để giới thiệu sản phẩm cũng như tìm kiếm, kêu gọi các thành phần kinh tế tham gia liên kết, hợp tác cùng phát triển.

e) Huy động các nguồn lực đầu tư cho HTX phát triển nhất là các HTX thực hiện liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm, ứng dụng công nghệ cao để tạo động lực cho các HTX phát huy nội lực trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

## 6. Nguồn vốn thực hiện

Nhu cầu vốn thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Định là: **7.893,2 triệu đồng** (trong đó: vốn ngân sách TW là 4.700 triệu đồng; vốn ngân sách tỉnh là 3.193,2 triệu đồng), cụ thể:

- Hỗ trợ thành lập mới HTX, LHHTX : 200 triệu đồng;
- Cung cố tổ chức KTTT, HTX (hợp nhất, sát nhập, giải thể): 50 triệu đồng.
- Tuyên truyền Luật HTX và chính sách liên quan: 200 triệu đồng;
- Bồi dưỡng, nâng cao năng lực đối với cán bộ quản lý nhà nước về KTTT và thành viên, người lao động trong các tổ chức KTTT, HTX: 600 triệu đồng;
- Hỗ trợ lao động trẻ có trình độ đại học trở lên về làm việc tại HTX: 1.393,2 triệu đồng;
- Hỗ trợ đào tạo đại học cho cán bộ HTX: 450 triệu đồng;
- Hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm cho HTX hoạt động trong lĩnh vực nông, lâm, ngư, diêm nghiệp: 4.000 triệu đồng.

(Chi tiết như các phụ lục đính kèm)

UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp./.

### Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (báo cáo);
- Bộ Tài chính;
- CT UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT, Sở NN&PTNT;
- Liên minh HTX tỉnh;
- CVP;
- Lưu: VT, K13 (14b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tuấn Thanh**





ST T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2023	Năm 2024				Kế hoạch năm 2025			Ghi chú
				Kế hoạch	Thực hiện 6 tháng	Ước thực hiện cả năm	Ước thực hiện cả năm so với thực hiện 2023 (%)	Kế hoạch	KH năm 2025 so với kế hoạch 2024 (%)	KH năm 2025 so với ước thực hiện 2024 (%)	
2	Tổng số hợp tác xã thành viên	HTX						6			
3	Tổng số lao động trong liên hiệp HTX	Người									
4	Doanh thu bình quân của một liên hiệp HTX	Tr đồng/năm									
5	Lãi bình quân của một liên hiệp HTX	Tr đồng/năm									
<b>III</b>	<b>Tổ hợp tác</b>										
1	Tổng số tổ hợp tác	THT	593	593	594	594	100,17	594	100,17	100,00	
	<i>Trong đó:</i>										
	Số THT có đăng ký hoạt động với chính quyền xã/phường/thị trấn	THT		593							
2	Tổng số thành viên tổ hợp tác	Thành viên	2.908	2.908	2.921	2.921	100,45	2.921	100,45	100,00	
	<i>Trong đó:</i>										
	Số thành viên mới thu hút	Thành viên									
3	Doanh thu bình quân một tổ hợp tác	Tr đồng/năm									
4	Lãi bình quân một tổ hợp tác	Tr đồng/năm									

(\*) Theo Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của BKHĐT về hướng dẫn phân loại và đánh giá HTX







**Phụ lục III**

**NHU CẦU VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ  
PHÁT TRIỂN KTTT, HTX NĂM 2025**

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng 7 năm 2024 của UBND tỉnh Bình Định)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2024 (bao gồm cả chuyển nguồn năm 2023)						Kế hoạch 2025		Ghi chú
			Ngân sách trung ương			Ngân sách địa phương			Ngân sách trung ương	Ngân sách địa phương	
			Kế hoạch	Thực hiện 6 tháng	Ước thực hiện cả năm	Kế hoạch	Thực hiện 6 tháng	Ước thực hiện cả năm			
<b>1</b>	<b>Thành lập mới, củng cố tổ chức KTTT, HTX</b>										
	- Số hợp tác xã được hỗ trợ	HTX				20	0	20		30	
	- Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng				200	0	200		250	
<b>2</b>	<b>Nâng cao năng lực, nhận thức cho khu vực KTTT</b>										
<b>2.1</b>	<b>Đào tạo</b>										
	- Số người được cử đi đào tạo	Người								30	
	- Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng								450	
<b>2.2</b>	<b>Bồi dưỡng</b>										
2.2.1	<i>Bồi dưỡng cho lãnh đạo HTX, thành viên, người lao động của HTX</i>										
	- Số người được tham gia bồi dưỡng	Người						500			
	- Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng						500			
2.2.2	<i>Hỗ trợ nâng cao năng lực đối với CC,VC của cơ quan QLNN về KTTT</i>										
	- Số người được hỗ trợ	Người						200			
	- Tổng kinh phí hỗ trợ	Tr đồng						100			



**Phụ lục IV**

**NHU CẦU VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN KTTT, HTX NĂM 2025**

*(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng 7 năm 2024 của UBND tỉnh Bình Định)*

*Đơn vị tính: triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Tổng mức đầu tư		Thực hiện 2024			Kế hoạch 2025	Ghi chú
		Tổng số	Trong đó NSNN	Kế hoạch	Thực hiện 6 tháng đầu năm	Ước thực hiện cả năm		
<b>I</b>	<b>NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG</b>							
<b>1</b>	<b>Dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn</b>							
<b>2</b>	<b>Dự án thuộc Chương trình MTQG XD NTM</b> <i>Nội dung thành phần số 03 (theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ)</i>							
-	<b>Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định 3204/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 của UBND tỉnh (Hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm)</b>	<b>19.450,0</b>	<b>15.560,0</b>	<i>5.000</i>	<i>0</i>	<i>5.000</i>	<i>4.000</i>	
<b>II</b>	<b>NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG</b>							
<b>1</b>	<b>Dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn</b>							
<b>2</b>	<b>Dự án thuộc Chương trình MTQG...</b>							